TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **41**/2024/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 04 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tấn Kiệt

2. Ông Phù Thọ Bổn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 240/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Quế A, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 07, ấp B, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố Ng, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Ghi nhận sự tự nguyên ly hôn giữa chị Võ Thị Quế A và anh Nguyễn Bá T.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Nguyễn Võ Gia M, sinh ngày 30/11/2016 cho anh Nguyễn Bá T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ghi nhận của chị Võ Thị Quế A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyềm thăm non, chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu nên miễn xét

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu xem xét nên miễn xét.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 144, Điều 146 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí HNGĐ-ST là 300.000đ, chị Võ Thị Quế A phải nộp, được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo biên lai thu số 0001801 ngày 27/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Kiên Lương;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Mai